

Số: /BC-UBND

Cẩm Lương, ngày tháng 09 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024

Thực hiện công văn số 2551/UBND-NN ngày 29/8/2024 của UBND huyện V/v báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024. UBND xã Cẩm Lương báo cáo kết quả công tác đảm bảo ATTP 9 tháng đầu năm trên địa bàn cụ thể như sau:

#### I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Căn cứ** Kế hoạch số 11/KH-ĐU ngày 25/01/2024 của Đảng ủy xã Cẩm Lương Về việc ban hành Kế hoạch Thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn xã Cẩm Lương năm 2024.

UBND xã Cẩm Lương đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ của cấp trên giao và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh về ATTP ở địa phương. Việc thực hiện các nhiệm vụ được thể hiện cụ thể qua các văn bản chỉ đạo điều hành như: Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo quản lý về vệ sinh ATTP; Các tổ giám sát cộng đồng thôn đã xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm; Kế hoạch Kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Cẩm Lương năm 2024; Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024; Kế hoạch Thông tin tuyên truyền và tập huấn về ATTP năm 2024; Kế hoạch bảo đảm ATTP dịp Tháng Hành động vì ATTP năm 2024...; ban hành các Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra để thực hiện các kế hoạch đã đề ra.

Tổng số văn bản chỉ đạo điều hành: 13 văn bản

(Theo bảng tổng hợp tại phụ lục 01 gửi kèm).

#### II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về ATTP được giao 9 tháng đầu năm

Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND huyện Cẩm Thủy về thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn huyện năm 2024

+ Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi: Kết quả khối lượng thực phẩm tiêu dùng thông qua chuỗi trên địa bàn xã trong 9 tháng là 386 tấn/488 tấn = 79,0% KH huyện giao. Cụ thể.

- Chuỗi lúa gạo: 207/255 tấn = 84,3% KH huyện giao.
- Chuỗi rau củ quả: 92/130 tấn = 70,7 % KH huyện giao.
- Chuỗi thịt gia súc, gia cầm: 49/59 tấn = 83,0 % KH huyện giao.
- Chuỗi thủy sản: 38/44 tấn = 86,3 % KH huyện giao.

+ Chỉ tiêu xây dựng cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: UBND xã Cẩm Lương đã khảo sát các cửa hàng kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, hiện đang xây dựng 2 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

*(Theo bảng tổng hợp tại các phụ lục 02, 2.1, 2.2 gửi kèm).*

## **2. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP**

### *a) Công tác thông tin, tuyên truyền*

Thực hiện kế hoạch KH số 151/KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND xã về việc thông tin, tuyên truyền và tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2024; UBND xã Cẩm Lương đã thực hiện tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã 63 lượt; tuyên truyền trực quan với 11 băng rôn, khẩu hiệu; tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh các thôn với tổng 51 lượt phát; tuyên truyền qua hội nghị sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị sơ kết của các chi hội tại các thôn (tổng 11 hội nghị) .....

### *b) Đào tạo tập huấn, phổ biến kiến thức*

Phối hợp với trung tâm Y Tế huyện Cẩm Thủy tổ chức khám sức khỏe và tập huấn kiến thức cho các hộ sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

*(Theo bảng tổng hợp tại phụ lục 03 gửi kèm).*

## **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP**

### *3.1. Quản lý điều kiện đảm bảo ATTP:*

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn là 79 cơ sở: Cấp huyện là 16 cơ sở, xã quản lý là 63 cơ sở.

- Tổng số cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP trong 9 tháng đầu năm 2024 không có cơ sở nào được cấp mới : lũy kế số cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP đến nay 11 (ngành y tế 7 cơ sở, ngành công thương 4 cơ sở).

*(Theo bảng tổng hợp tại phụ lục 04 gửi kèm).*

### 3.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Thành lập đoàn kiểm tra ATTP: 04 đoàn.

- Tổ giám sát tiến hành giám sát: 4 tổ.

Kết quả:

- Đoàn kiểm tra xã đã kiểm tra: 60 cơ sở thực phẩm

- 4 tổ giám sát thôn giám sát được: 48 cơ sở thực phẩm.

- Kết quả kiểm tra an toàn thực phẩm trên địa bàn: không có trường hợp vi phạm điều kiện sản xuất kinh doanh thực phẩm phải xử phạt.

- Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm: Trên địa bàn không có trường hợp nào về ngộ độc thực phẩm.

*(Theo bảng tổng hợp tại phụ lục 05 gửi kèm).*

- Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về ATTP thông qua đường dây nóng: UBND xã không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của nhân dân về ATTP.

### **5. Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý ATTP**

- Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy: Kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP theo quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 09/01/2024, gồm 17 thành viên.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm của BCD, BNN, các TGS; thực hiện các nhiệm vụ theo quy chế và kế hoạch đã đề ra.

*(Theo bảng tổng hợp tại phụ lục 06 gửi kèm).*

### **6. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP**

- Kinh phí hoạt động được phân bổ từ nguồn ngân sách xã cho lĩnh vực ATTP: 20.000.000đ/năm.

### **7. Kết quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác đảm bảo vệ sinh ATTP**

Tiếp tục thực hiện các nội dung phối hợp theo Chương trình phối hợp số 01/CTrPH/UBND-UBMTTQ ngày 20/02/2022 giữa UBND và MTTQ xã về “Tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Cẩm Lương giai đoạn 2022-2025”. Cụ thể:

+ MTTQ xã gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” nhằm thực hiện tiêu chí số 17: Môi trường và an toàn thực phẩm theo Quyết định số: 32/2022/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh

## Thanh Hóa về việc **ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025.**

+ Hội nông dân duy trì phong trào “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn, xây dựng các mô hình nông dân sản xuất thực phẩm an toàn”; phát động phong trào thu gom vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, sản xuất rau an toàn, chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, vệ sinh thú y...

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình “Chi hội Phụ nữ tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm”, “Làng quê an toàn cho Phụ nữ và trẻ em”; ra mắt mô hình tổ liên kết phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế; nhân rộng mô hình “nhà sạch, vườn đẹp”, hướng dẫn hội viên lựa chọn và sử dụng thực phẩm an toàn.

+ Đoàn Thanh niên xã lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn các thanh, thiếu niên, nhi đồng lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn qua các kỳ sinh hoạt hội, đội ...

Thông qua việc phát động các phong trào, xây dựng các mô hình MTTQ và các đoàn thể đã tổ chức nhiều buổi nói chuyện, phối hợp với các cán bộ công chức, Hội cấp trên lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn các hội viên thực hành về sản xuất, tiêu dùng thực phẩm an toàn.

### **III. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Tồn tại, hạn chế.**

- Việc thống kê, rà soát, quản lý các cơ sở thực phẩm chưa kịp thời.
- Tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra trên tổng số cơ sở đạt thấp.
- Việc kiểm tra, đánh giá điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm đã được thực hiện tuy nhiên vẫn còn tình trạng nể nang, chiếu lệ.

#### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.**

- Không có cán bộ chuyên trách về lĩnh vực VSATTP, các cơ sở phát sinh (tăng, giảm), 1 số cơ sở thay đổi địa điểm kinh doanh thường xuyên nên khó khăn cho công tác quản lý.

- Một số tổ giám sát cộng đồng chưa phát huy vai trò trong công tác bảo đảm VSATTP, một phần cũng do không có kinh phí hỗ trợ hoạt động của TGS.

- Nhận thức của các hộ kinh doanh, buôn bán, sản xuất các sản phẩm thực phẩm chưa cao trong vấn đề đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 3 tháng cuối năm 2024.**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu được giao.

2. Công tác thông tin, truyền thông và đào tạo, tập huấn.

- Tăng cường hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền ATTP cho các cơ sở thực phẩm và người tiêu dùng.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Thành lập đoàn kiểm tra vệ sinh ATTP dịp Tết trung thu năm 2024.

4. Tăng cường nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và tổ chức đoàn thể các cấp trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị có cán bộ chuyên trách về lĩnh vực ATTP.

- Tăng kinh phí phân bổ cho lĩnh vực ATTP.

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ giám sát về ATTP.

#### ***Nơi nhận***

- Văn phòng điều phối huyện (b/c);

- TT Đảng ủy, HĐND (b/c);

- BCD xã ;

- Lưu: VP, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Trung Kiên**

**Phụ lục 01:**  
**Bảng tổng hợp kết quả ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 09 năm 2024)

<b>TT</b>	<b>Số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>
1	KH số 79/KH-UBND ngày 17/04/2024	UBND xã	Kiểm tra An toàn thực phẩm trên địa bàn xã Cẩm Lương năm 2024	
2	KH số 145/KH-UBND ngày 14/12/2023	UBND xã	Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Quý Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024	
3	QĐ số 191/QĐ-UBND ngày 13/12/2023	UBND xã	Thành lập Đoàn kiểm tra Vệ sinh An toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên Đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024	
4	KH số 11/KH-UBND ngày 25/01/2024	UBND xã	Thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2024	
5	KH số 151/KH-UBND ngày 25/12/2023		Thông tin, tuyên truyền và đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm năm 2024 trên địa bàn xã Cẩm Lương	
6	BC số 324/BC-UBND ngày 25/12/2023	UBND xã	Báo cáo ATTP năm 2023 nhiệm vụ năm 2024	
7	KH số 77/KH-UBND ngày 16/4/2024	UBND xã	Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024	
8	QĐ số 17/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	Chủ tịch UBND xã	Kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm	
9	Thông báo số: 02/TB-BCĐ ngày 13/2/2024	Trưởng ban chỉ đạo	phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Cẩm Lương	
10	QĐ số 107/QĐ-UBND ngày 04/5/2024	UBND xã	Thành lập Đoàn kiểm tra Vệ sinh An toàn thực phẩm dịp “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2024	
11	BC số 95/BC-UBND ngày 6/5/2024	UBND xã	Báo cáo tháng Vệ sinh An toàn thực phẩm tháng hành động 2024	
12	KH số 79/KH-UBND ngày 17/04/2024	UBND xã	Kế hoạch kiểm tra ATTP năm 2024	

13	CV số 310 UBND ngày 14/06/2024	UBND xã	Tăng cường công tác bảo đảm ATTP ngăn ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã Cẩm Lương	
----	-----------------------------------	---------	--	--

**Phụ lục 02:**  
**Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo ATTP**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-..... ngày tháng năm 2024)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu được giao (Số lượng)	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2024			Ghi chú
			Chưa thực hiện (Số lượng)	Đang thực hiện (Số lượng)	Đã hoàn thành (Số lượng)	
1	Thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi	488 tấn			386 tấn	
2	Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn					
3	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm ATTP					
4	Chợ kinh doanh thực phẩm					
5	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	02		02		
6	Bếp ăn tập thể ATTP					
7	Xã, phường, xã đạt tiêu chí ATTP					



**Phụ lục 2.1:**  
**Kết quả thực hiện chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi**

TT	Tên chuỗi sản phẩm	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2024			
		Số lượng chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn	Số lượng chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận	Tổng khối lượng thực phẩm tiêu dùng được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng (tấn)	Khối lượng thực phẩm tiêu dùng được xác nhận sản phẩm an toàn (tấn)
<b>1</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật</b>				
-	Lúa gạo			207	
-	Rau, củ, quả			92	
<b>2</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ động vật trên cạn</b>			49	
-	Thịt gia súc (lợn, trâu, bò...)				
	Thịt gia cầm (gà, vịt,...)				
	Trứng gia cầm (gà, vịt,...)				
<b>3</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thủy sản</b>			38	
-	Thủy sản tươi sống				
-	Thủy sản khô				
-	Sản phẩm chế biến từ thủy sản (nước mắm, mắm tôm, mắm, chua,..)				
<b>4</b>	<b>Chuỗi khác (ghi rõ tên chuỗi)</b>				
	<b>Tổng cộng</b>			<b>386</b>	

**Phụ lục 2.2:**  
**Kết quả xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn 9 tháng đầu năm 2024**

TT	Tên chuỗi sản phẩm	Số lượng chuỗi	Số đơn vị tham gia chuỗi	Diện tích (ha)/quy mô (con...)	Sản lượng chuỗi (tấn/quả/lít)	Đã được cấp Giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn	Thị trường tiêu thụ
<b>1</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật</b>						
-	Lúa gạo						
	Rau, củ, quả						
<b>2</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ động vật trên cạn</b>						
-	Thịt gia súc (lợn, trâu, bò...)						
	Thịt gia cầm (gà, vịt,...)						
	Trứng gia cầm (gà, vịt,...)						
<b>3</b>	<b>Chuỗi sản phẩm có nguồn gốc từ thủy sản</b>						
-	Thủy sản tươi sống						
-	Thủy sản khô						
	Sản phẩm chế biến từ thủy sản (nước mắm, mắm tôm, mắm, chua,..)						
<b>4</b>	<b>Chuỗi khác (ghi rõ tên chuỗi)</b>						
	<b>Tổng cộng</b>						

**Phụ lục 03:**  
**Bảng tổng hợp kết quả thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn**

TT	Hình thức	Số lượng (buổi/lượt/cái/lớp...)	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2024		
			Đối tượng	Số người tham dự	Phạm vi bao phủ
1	Mít tinh				
2	Diễn hành				
3	Hội thi				
4	Nói chuyện				
5	Phát thanh	63			Toàn xã
6	Truyền hình (tin, chuyên mục, phóng sự,...)				
7	Báo viết (tin, bài, phóng sự,...)				
8	Băng rôn, khẩu hiệu,...	11			
9	Áp phích				
10	Tờ gấp				
11	Băng đĩa (hình, âm)				
12	Đào tạo, tập huấn	01			
13	Hình thức khác				
-	Sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các chi hội, đoàn thanh niên ...	11			
-	Sổ tay				
-	...				

**Phụ lục 04:**  
**Kết quả quản lý điều kiện đảm bảo ATTP 9 tháng đầu năm 2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-..... ngày tháng năm 2024 của.....)*

STT	Thẩm quyền quản lý	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP				Cấp giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn			Cấp giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ		
		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Tổng số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy	Số cơ sở đã được cấp		Tổng số cơ sở thuộc phạm vi quản lý	Số cơ sở đã được cấp		Số cơ sở đã được cấp	Tổng số giấy đã được cấp	Khối lượng sản phẩm được cấp (kg)
				Tổng số	Tỷ lệ (%)		Tổng số	Tỷ lệ (%)			
1	Ngành Y tế	7	7	7	100	0	0				
2	Ngành NN và PTNT	0	0	0		34	34	100	38	420	9.280
3	Ngành Công Thương				100	38	38	100	38	52	2.263
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>100</b>	<b>68</b>	<b>68</b>	<b>100</b>	<b>76</b>	<b>307</b>	<b>11.543</b>



**Phụ lục 06:**  
**Kết quả thành lập, kiện toàn, hoạt động của Ban nông nghiệp xã , tổ giám sát ATTP**

TT	Tên xã, phường, xã	Kết quả thực hiện				
		Thành lập, kiện toàn Ban nông nghiệp xã/Đơn vị đầu mối ATTP		Thành lập, kiện toàn tổ giám sát ATTP		
		Đã thành lập, kiện toàn	Kết quả hoạt động	Tổng số Tổ giám sát được thành lập, kiện toàn	Số lượng Tổ giám sát thôn/bản/phố được thành lập, kiện toàn	Số lượng Tổ giám sát tại chợ được thành lập, kiện toàn
1	Xã Cẩm Lương	01		4	4	4
2						
3						
4						
5						
...	<b>Tổng cộng</b>			<b>4</b>	<b>4</b>	<b>4</b>

(\*) Ghi rõ tên tổ chức, đơn vị được giao làm đầu mối

**Phụ lục 07:**  
**Bảng tổng hợp kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh thực phẩm  
an toàn và hoạt động quản lý ATTP**

*DVT: Đồng*

<b>TT</b>	<b>Nội dung hỗ trợ</b>	<b>Kinh phí hỗ trợ</b>		
		<i>Ngân sách tỉnh</i>	<i>Ngân sách huyện</i>	<i>Ngân sách xã</i>
1	KP xây dựng đơn vị đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao			
2	Hỗ trợ hoạt động quản lý ATTP			20.000.000đ
...	...			
	<b>Tổng cộng</b>			<b>20.000.000đ</b>